

Số: 1214/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 18 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1187/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Thềm Minh H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số A, đường C, Phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số B đường H, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa ông Thềm Minh H và bà Nguyễn Thị Phương T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 94/2017 của Ủy ban nhân dân Phường T, quận G, Tp. HCM cấp ngày 11/8/2017.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 08/8/2019, biên bản hòa giải thành ngày 10/9/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại và đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, ông Thềm Minh H và bà Nguyễn Thị Phương T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và không chia tài sản khi ly hôn.

[3] Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông H và bà T thật sự tự nguyện ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thềm Minh H và bà Nguyễn Thị Phương T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 94/2017 của Ủy ban nhân dân Phường T, quận G, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 11/8/2017 hết hiệu lực).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Thềm Minh H và bà Nguyễn Thị Phương T phải chịu. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm ông H và bà T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0001561 ngày 10/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H và bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND Phường T, Q. Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thư)

**THẨM PHÁN**

**Lê Kiều Oanh**